

Số: 313/QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật
công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa
trên địa bàn thị trấn Phố Châu năm 2022 (giai đoạn 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính Phủ: Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 05/7/2022 về việc thông qua danh mục bổ sung dự án đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết số 239/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu năm 2022 (giai đoạn 2);

Căn cứ Thông báo số 139/KTHT-TĐ ngày 26/10/2022 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc Thông báo kết quả thẩm định hồ sơ Báo cáo KTKT xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu năm 2022 (giai đoạn 2);

Theo đề nghị nghị của Phụ trách kế toán thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu năm 2022 (giai đoạn 2) với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu năm 2022 (giai đoạn 2).

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đảm bảo nhu cầu đi lại, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho người dân; từng bước xây dựng thị trấn Phố Châu sạch đẹp, đạt chuẩn văn minh đô thị.

6. Đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Phố Châu.

7. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế chủ yếu:

Cải tạo, phục hồi 23 tuyến đường bê tông xi măng có tổng chiều dài 2.623,11m, trong đó:

- Tuyến 1 ngõ 64 đường Nguyễn Tuấn Thiện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Tuấn Thiện; điểm cuối (Km0+ 71,41) nối vào ngõ nhà dân.

- Tuyến 2 ngách 1 ngõ 64 đường Nguyễn Tuấn Thiện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với ngõ 64 tại Km0+51,37; điểm cuối (Km0+ 32,71) nối vào ngõ nhà dân.

- Tuyến 3 ngõ 78 đường Nguyễn Tuấn Thiện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Tuấn Thiện; điểm cuối (Km0+ 82,3) giao với đường bê tông.

- Tuyến 4 ngách 1 ngõ 78 đường Nguyễn Tuấn Thiện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với ngõ 78 tại Km0+52,44; điểm cuối: (Km0+ 44,23) nối vào ngõ nhà dân.

- Tuyến 5 ngách 2 ngõ 78 đường Nguyễn Tuấn Thiện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với ngõ 78 tại Km0+45,29; điểm cuối (Km0+ 44,7) nối vào ngõ nhà dân.

- Tuyến 6 ngách 2 ngõ 20 đường Nguyễn Trãi có điểm đầu (Km0+0,00) giao với ngõ 20; điểm cuối (Km0+ 74,03) giao với đường nhựa.

- Tuyến 7 ngõ 80 đường Nguyễn Khắc Viện có điểm đầu (Km0+0,00) nối với đường Nguyễn Khắc Viện; điểm cuối (Km0+ 61,42) nối với đường bê tông.

- Tuyến 8 ngõ 106 đường Nguyễn Khắc Viện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Khắc Viện; điểm cuối (Km0+ 90,45) nối với ngõ nhà dân.

- Tuyến 9 ngõ 146 đường Nguyễn Khắc Viện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Khắc Viện; điểm cuối (Km0+ 53,71) nối với ngõ nhà dân.

- Tuyến 10 khu vực bệnh viện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường bê tông; điểm cuối (Km0+ 99,08) giao với đường bê tông.

- Tuyến 11 khu vực bệnh viện có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường bê tông; điểm cuối (Km0+ 76,41) giao với đường bê tông.

- Tuyến 12 giao với đường Hà Huy Quang có Điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Hà Huy Quang; điểm cuối (Km0+ 42,59) nối với ngõ nhà dân.

- Tuyến 13 ngõ 40 đường Trần Kim Xuyên có điểm đầu (Km0+0,00) nối với đường Trần Kim Xuyên; điểm cuối (Km0+ 91,25) nối với đường bê tông.

- Tuyến 14 đường Đinh Xuân Lâm (đoạn qua tổ dân phố 7) có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Khắc Viện; điểm cuối (Km0+ 372,34) giao với đường Trần Kim Xuyên.

- Tuyến 15 (tuyến nhánh đường Đinh Xuân Lâm) có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Đinh Xuân Lâm tại cọc D7; điểm cuối (Km0+ 67,06) nhà cô Hương tổ dân phố 7.

- Tuyến 16 đường Đinh Xuân Lâm (đoạn qua tổ dân phố 6) có điểm đầu (Km0+0,00) nối với đường Trần Kim Xuyên; điểm cuối (Km0+ 215,15) giao đường Đào Hữu Ích.

- Tuyến 17 ngõ 19 đường Lương Hiền có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Lương Hiền; điểm cuối (Km0+ 259,47) nhà ông Sinh tổ dân phố 11.

- Tuyến 18 đường Đinh Nho Hoàn có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Trãi; điểm cuối (Km0+ 335,11) giao với đường Nguyễn Tử Trọng.

- Tuyến 19 tuyến nhánh tổ dân phố 3 có điểm đầu (Km0+0,00) giao với đường Nguyễn Tử Trọng; điểm cuối (Km0+ 53,02) nhà ông Vinh tổ dân phố 3.

- Tuyến 20 ngõ 20 đường Nguyễn Trãi có điểm đầu (Km0+0,00) nối đường nhựa (Quán Phở Mạnh); điểm cuối (Km0+ 56,03) giao đường Tổng Tất Thắng

- Tuyến 21 đường Tổng Tất Thắng có điểm đầu (Km0+0,00) nhà ông Ngô Nga; điểm cuối (Km0+ 144,83) nhà văn hóa tổ dân phố 4.

- Tuyến 22 tuyến ngõ đường Tổng Tất Thắng có điểm đầu (Km0+0,00) giao đường Tổng Tất Thắng; điểm cuối (Km0+ 40,12) giao với ngõ 20 đường Nguyễn Trãi (nhà ông Lương Hậu).

- Tuyến 23 tuyến ngõ 84 đường Trần Kim Xuyên có điểm đầu (Km0+0,00) giao đường Trần Kim Xuyên; điểm cuối (Km0+ 215,68) đi khu dân cư tổ dân phố 7.

- Bình đồ, trắc dọc tuyến cơ bản bám theo đường cũ hiện có, cải tạo cục bộ một số vị trí để phù hợp với thực tế; đặc điểm địa hình khu vực tuyến, tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp đường; phối hợp hài hòa giữa các yếu tố bình đồ - trắc dọc - trắc ngang.

- Trắc ngang tuyến: Nền đường giữ nguyên theo hiện trạng, mặt đường theo mặt bê tông hiện trạng, độ dốc ngang mặt đường 2%, độ dốc ngang lề đường 4%

- Kết cấu mặt đường, tính từ trên xuống: Bê tông nhựa nóng(loại C \leq 12.5), chiều dày sau khi đã lèn ép 4cm; tưới lớp nhựa bám dính mặt đường tiêu chuẩn 0,5kg/m²; Bù vênh bằng bê tông nhựa nóng(loại C \leq 12.5); Mặt đường bê tông hiện trạng.

8. Tổng mức đầu tư: 3.401.971.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm linh một triệu chín trăm bảy một nghìn đồng chẵn). Trong đó:

Trong đó:	- Chi phí xây dựng:	2.872.249.000	đồng;
	- Chi phí quản lý dự án:	79.360.000	đồng;
	- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	251.978.000	đồng;
	- Chi phí khác:	36.385.000	đồng;
	- Chi phí dự phòng:	161.999.000	đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện. Phần còn lại ngân sách thị trấn, đóng góp của nhân dân và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

10. Hình thức quản lý Dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn; Bộ phận Tài chính - Kế toán; Giao thông, xây dựng thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Xuân Định